ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 116/QĐ-TMDL

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận kết quả điểm rèn luyện học sinh, sinh viên học kỳ II năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 5689/QĐ-BGD&ĐT ngày 01 tháng 09 năm 2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội trên cơ sở trường Trung học Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 4753/QĐ-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2026 của UBND Thành phố Hà Nội về tổ chức lại dưới hình thức sáp nhập và hợp nhất Trường Trung cấp nghề Nấu ăn - Nghiệp vụ du lịch và thời trang Hà Nội, Trường Cao đẳng Cộng đồng Hà Nội và Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội thành Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 63/2026/TT-BGDĐT ngày 30 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường trung cấp, trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 652/QĐ-TMDL ngày 11 tháng 12 năm 2023, về việc ban hành "Quy định đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên" tại Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội và Quyết định số 613/QĐ-TMDL ngày 02 tháng 12 năm 2024, về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 652/QĐ-TMDL ngày 11 tháng 12 năm 2023;

Căn cứ Phiếu đánh giá kết quả điểm rèn luyện và Biên bản thống nhất tại cuộc họp Hội đồng đánh giá kết quả điểm rèn luyện của học sinh, sinh viên và xét thi đua tập thể lớp học kỳ II năm học 2025-2026 ngày 17 tháng 11 năm 2026;

Theo đề nghị của Phụ trách phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá điểm rèn luyện học kỳ II năm học 2025 - 2026 đối với: 2.284 sinh viên Cao đẳng khóa 16,17 và Trung cấp 60 (*có danh sách kèm theo*) trong đó:

- Xếp loại rèn luyện xuất sắc: 89 sinh viên/2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 3,9%
- Xếp loại rèn luyện tốt: 928 sinh viên/2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 40,6%
- Xếp loại rèn luyện khá: 825 sinh viên/2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 36,1%
- Xếp loại rèn luyện trung bình: 235 sinh viên/2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 10,3%
- Xếp loại rèn luyện yếu: 09 sinh viên/2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 0,4%
- Xếp loại rèn luyện kém: 198 sinh viên /2.284 sinh viên đạt tỷ lệ 8,7%

Điều 2. Kết quả đánh giá điểm rèn luyện học sinh, sinh viên được lưu trong hồ sơ quản lý học sinh, sinh viên và sử dụng vào việc xét học bổng khuyến khích học tập.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Phòng, Khoa, Trung tâm và các em học sinh, sinh viên có tên trong danh sách ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- BGH (để báo cáo);
- Như điều 3: để thực hiện;
- Lưu: VT,CTHSSV.

HIỆU TRƯỞNG



Trịnh Thị Thu Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: HDDL17A Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	HD17016	Khiêm Adrõng	0	Kém	
2	HD17051	Hoàng Hải Anh	80	Tốt	
3	HD17064	Lê Văn Tuấn Anh	89	Tốt	
4	HD17053	Bùi Thanh Bình	71	Khá	
5	HD17050	Phạm Minh Châu	78	Khá	
6	HD17079	Nguyễn Văn Đạt	47	Yếu	
7	HD17081	Nguyễn Thành Doanh	65	Trung bình	
8	HD17058	Phạm Hoàng Duy	63	Trung bình	
9	HD17031	Vũ Thị Giang	0	Kém	
10	HD17062	Trần Bích Hà	77	Khá	
11	HD17076	Nguyễn Quang Hải	77	Khá	
12	HD17042	Nguyễn Thị Bích Hiền	77	Khá	
13	HD17040	Hoàng Minh Hiển	0	Kém	
14	HD17003	Trần Anh Khoa	62	Trung bình	
15	HD17002	Lý Hiếu Lam	74	Khá	
16	HD17067	Mai Nhật Lệ	0	Kém	
17	HD17056	Vi Thị Kim Liên	65	Trung bình	
18	HD17055	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	75	Khá	
19	HD17136	Phạm Thùy Linh	82	Tốt	
20	HD17039	Đinh Thị Lợi	87	Tốt	
21	HD17038	Đỗ Việt Long	65	Trung bình	
22	HD17140	Nguyễn Văn Long	76	Khá	
23	HD17068	Nguyễn Thị Khánh Ly	77	Khá	
24	HD17034	Phùng Thị Minh Lý	0	Kém	
25	HD17001	Nguyễn Hoài Nam	81	Tốt	
26	HD17004	Nguyễn Quang Nam	81	Tốt	
27	HD17037	Bùi Thị Phương Nga	47	Yếu	
28	HD17065	Đặng Hữu Nghĩa	0	Kém	
29	HD17077	Lê Minh Nhật	74	Khá	
30	HD17036	Lê Thị Yến Nhi	0	Kém	
31	HD17141	Nguyễn Hà Phương	69	Trung bình	
32	HD17059	Phạm Thanh Phương	62	Trung bình	
33	HD17011	Nguyễn Văn Quân	0	Kém	
34	HD17054	Tạ Duy Quang	59	Trung bình	
35	HD17043	Nguyễn Cường Quốc	85	Tốt	
36	HD17060	Nguyễn Hữu Quyến	72	Khá	
37	HD17047	Nguyễn Thị Như Quỳnh	74	Khá	
38	HD17013	Nguyễn Thị Thùy Sang	0	Kém	
39	HD17072	Nguyễn Văn Tình	74	Khá	
40	HD17046	Phạm Đình Tốn	74	Khá	

41	HD17075	Trương Hồng Trang	67	Trung bình	
42	HD17041	Tạ Văn Trường	87	Tốt	
43	HD17014	Nguyễn Xuân Tú	0	Kém	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	8	18.60%
Khá	14	32.56%
Trung bình	9	20.93%
Yếu	2	4.65%
Kém	10	23.26%

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: HDDL17B Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	HD17156	Nguyễn Đức An	68	Trung bình	
2	HD17162	Đỗ Việt Anh	0	Kém	
3	HD17131	Ngô Thùy Anh	77	Khá	
4	HD17125	Nguyễn Khắc Bảo	64	Trung bình	
5	HD17096	Nguyễn Thị Cúc	74	Khá	
6	HD17148	Bùi Minh Đức	65	Trung bình	
7	HD17155	Nguyễn Đức Dũng	0	Kém	
8	HD17157	Nguyễn Tiến Dũng	0	Kém	
9	HD17088	Nguyễn Trọng Hiếu	75	Khá	
10	HD17095	Phạm Huy Hiếu	0	Kém	
11	HD17145	Trương Minh Hiếu	74	Khá	
12	HD17135	Ngô Thị Hoài	73	Khá	
13	HD17159	Phạm Ngọc Hoàn	69	Trung bình	
14	HD17115	Hoàng Văn Hoạt	0	Kém	
15	HD17128	Lê Mạnh Hùng	74	Khá	
16	HD17122	Nguyễn Thị Hương	0	Kém	
17	HD17099	Trần Thị Mai Hương	73	Khá	
18	HD17147	Lê Thanh Hướng	73	Khá	
19	HD17165	Trần Gia Huy	72	Khá	
20	HD17116	Lê Thanh Huyền	64	Trung bình	
21	HD17124	Hồ Hoàng Tuấn Linh	64	Trung bình	
22	HD17106	Hoàng Tuấn Linh	72	Khá	
23	HD17105	Nguyễn T. Thuỳ Linh	0	Kém	
24	HD17143	Trần T. Phương Linh	79	Khá	
25	HD17110	Nguyễn T. Kim Luyến	74	Khá	
26	HD17151	Trần Đức Mạnh	72	Khá	
27	HD17104	Bùi Ngọc Hải Nam	73	Khá	
28	HD17111	Phùng Phương Nam	74	Khá	
29	HD17120	Vũ Gia Nghi	68	Trung bình	
30	HD17112	Chu Thị Ngoãn	72	Khá	
31	HD17103	Nguyễn Quang Ngọc	74	Khá	
32	HD17100	Tân Thị Như Ngọc	79	Khá	
33	HD17097	Bùi Duy Nguyễn	73	Khá	
34	HD17101	Bùi Thị Yến Nhi	73	Khá	
35	HD17150	Nguyễn T. Quỳnh Nhi	75	Khá	
36	HD17152	Nguyễn Thu Phương	74	Khá	
37	HD17166	Đặng Văn Quân	80	Tốt	
38	HD17133	Nguyễn Duy Quyến	71	Khá	
39	HD17132	Chăng Như Quỳnh	68	Trung bình	
40	HD17164	Vũ Quang Sáng	61	Trung bình	

41	HD17167	Lê Thái Sơn	0	Kém	
42	HD17108	Lê Phú Tài	80	Tốt	
43	HD17089	Nguyễn Xuân Thắng	73	Khá	
44	HD17160	Nguyễn Văn Thanh	73	Khá	
45	HD17126	Đào Thị Thu Thảo	83	Tốt	
46	HD17144	Phan Thị Thanh Thảo	74	Khá	
47	HD17113	Phạm Anh Thư	73	Khá	
48	HD17117	Lê Thu Trang	72	Khá	
49	HD17154	Lê Minh Tùng	74	Khá	
50	HD17161	Trần Quang Tuyên	67	Trung bình	
51	HD17127	Nguyễn Hoàng Việt	53	Trung bình	
52	HD17119	Bùi Hải Yến	67	Trung bình	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	3	5.77%
Khá	29	55.77%
Trung bình	12	23.08%
Yếu	0	0.00%
Kém	8	15.38%

Hà Nội, ngày 13 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTDL17A Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	DL17033	Nguyễn Phương Anh	88	Tốt	
2	DL17023	Nguyễn Quang Anh	80	Tốt	
3	DL17014	Nguyễn Tuấn Anh	82	Tốt	
4	DL17041	Trần Hải Anh	97	Xuất sắc	
5	DL17020	Vũ Mai Anh	80	Tốt	
6	DL17002	Nguyễn Thị Hà Châu	0	Kém	
7	DL17029	Trần Thị Quỳnh Chi	90	Xuất sắc	
8	DL17032	Đoàn Minh Chiến	80	Tốt	
9	DL17040	Bùi Thị Hải	80	Tốt	
10	DL17019	Trịnh Thị Thu Hằng	80	Tốt	
11	DL17114	Nguyễn Thị Hiền	80	Tốt	
12	DL17030	Nguyễn Thị Thảo Hiền	77	Khá	
13	DL17010	Đào Trọng Hiếu	76	Khá	
14	DL17006	Trần Quốc Hoàn	78	Khá	
15	DL17005	Nguyễn Hà Mai Hương	72	Khá	
16	DL17018	Hoàng Khánh Huyền	80	Tốt	
17	DL17034	Nguyễn Ngọc Huyền	80	Tốt	
18	DL17004	Nguyễn Thị Huyền	92	Xuất sắc	
19	DL17037	Lê Phương Khanh	80	Tốt	
20	DL17111	Nguyễn Thị Thùy Linh	78	Khá	
21	DL17008	Dương Văn Lợi	80	Tốt	
22	DL17120	Nguyễn Thị Lương	78	Khá	
23	DL17113	Trương Khánh Ly	91	Xuất sắc	
24	DL17116	Phùng Kim Mai	80	Tốt	
25	DL17118	Tô Duy Đức Mạnh	77	Khá	
26	DL17115	Đặng Trà My	85	Tốt	
27	DL17112	Đoàn Thị Trà My	80	Tốt	
28	DL17048	Đặng Hoài Nam	80	Tốt	
29	DL17119	Nguyễn Thành Nam	77	Khá	
30	DL17003	Ngô Hồng Ngọc	80	Tốt	
31	DL17038	Nguyễn Thị Thanh Nhàn	86	Tốt	
32	DL17009	Lê Băng Nhi	80	Tốt	
33	DL17022	Ngô Thị Nhi	80	Tốt	
34	DL17012	Nguyễn Thị Yến Nhi	80	Tốt	
35	DL17026	Mai Thành Phong	80	Tốt	
36	DL17015	Nguyễn Lâm Phong	73	Khá	
37	DL17028	Trần Mai Phương	83	Tốt	
38	DL17011	Hà Minh Quân	77	Khá	
39	DL17039	Lê Doãn Quang	0	Kém	
40	DL17013	Nguyễn Văn Quý	91	Xuất sắc	

41	DL17007	Đào Thị Đỗ Quyên	81	Tốt	
42	DL17047	Má Thị Sao	87	Tốt	
43	DL17036	Vũ Trung Sơn	80	Tốt	
44	DL17031	Nguyễn Thị Thảo Thanh	74	Khá	
45	DL17044	Lê Công Thành	0	Kém	
46	DL17117	Lê Thị Thảo	85	Tốt	
47	DL17050	Nguyễn Thị Thu Thảo	80	Tốt	
48	DL17024	Nguyễn Thị Thanh Thư	0	Kém	
49	DL17027	Mai Hoàng Thức	73	Khá	
50	DL17042	Trương Thị Thúy	0	Kém	
51	DL17045	Lại Thị Thu Thủy	85	Tốt	
52	DL17001	Trương Thị Thủy	87	Tốt	
53	DL17035	Nguyễn Quốc Triệu	78	Khá	
54	DL17046	Phạm Công Tuấn	76	Khá	
55	DL17021	Nguyễn Thu Uyên	74	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	5	9.09%
Tốt	30	54.55%
Khá	15	27.27%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	5	9.09%

Hà Nội, ngày 12 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTDL17B Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	DL17088	Đỗ Ngọc Anh	85	Tốt	
2	DL17082	Phí Nguyệt Hồng Anh	80	Tốt	
3	DL17092	Trần Tùng Anh	86	Tốt	
4	DL17065	Vũ Thị Hoài Anh	80	Tốt	
5	DL17105	Nguyễn Xuân Ánh	80	Tốt	
6	DL17062	Lê Gia Bảo	76	Khá	
7	DL17064	Lê Ngọc Bích	80	Tốt	
8	DL17067	Nguyễn Phương Châm	80	Tốt	
9	DL17103	Hồ Thị Quỳnh Chi	83	Tốt	
10	DL17066	Phạm Tiến Đạt	85	Tốt	
11	DL17093	Nguyễn Tấn Dũng	80	Tốt	
12	DL17079	Nguyễn Tùng Dương	72	Khá	
13	DL17084	Trần Mai Dương	83	Tốt	
14	DL17059	Đinh Thị Mỹ Duyên	80	Tốt	
15	DL17109	Nguyễn Hương Giang	83	Tốt	
16	DL17058	Đỗ Thu Hà	80	Tốt	
17	DL17090	Mai Ngọc Hà	90	Xuất sắc	
18	DL17052	Nguyễn Thị Thanh Hải	80	Tốt	
19	DL17056	Nguyễn Thị Hạnh	80	Tốt	
20	DL17100	Quán Thị Bích Hiền	80	Tốt	
21	DL17102	Đoàn Thế Hiển	80	Tốt	
22	DL17070	Lưu Anh Hưng	80	Tốt	
23	DL17087	Lục Giang Xuân Hương	0	Kém	
24	DL17089	Nguyễn Thị Thanh Hương	80	Tốt	
25	DL17054	Ngô Huyền Linh	80	Tốt	
26	DL17072	Nguyễn Ngọc Linh	80	Tốt	
27	DL17099	Nguyễn Thị Ngọc Linh	83	Tốt	
28	DL17096	Nguyễn Tiến Linh	80	Tốt	
29	DL17097	Nguyễn Hương Ly	80	Tốt	
30	DL17107	Phạm Thị Khánh Ly	80	Tốt	
31	DL17053	Dương Thị Mai	80	Tốt	
32	DL17057	Nguyễn Thị Mến	80	Tốt	
33	DL17095	Nguyễn Ngọc Nam	80	Tốt	
34	DL17098	Nguyễn Thu Ngân	80	Tốt	
35	DL17055	Nguyễn Văn Nguyên	83	Tốt	
36	DL17077	Nguyễn Bùi Yến Nhi	77	Khá	
37	DL17051	Phan Thị Lâm Oanh	82	Tốt	
38	DL17068	Trần Anh Phúc	80	Tốt	
39	DL17076	Phan Minh Quang	90	Xuất sắc	
40	DL17101	Trần Như Quỳnh	80	Tốt	

41	DL17085	Mai Đắc Tấn Tài	77	Khá	
42	DL17061	Nguyễn Đình Tài	85	Tốt	
43	DL17086	Nguyễn Thanh Tâm	80	Tốt	
44	DL17075	Lã Công Thành	80	Tốt	
45	DL17094	Lê Thị Thuý	80	Tốt	
46	DL17108	Đoàn Thu Thủy	85	Tốt	
47	DL17074	Hoàng Thị Hà Trang	79	Khá	
48	DL17081	Mai Quỳnh Trang	90	Xuất sắc	
49	DL17060	Nguyễn Thị Huyền Trang	80	Tốt	
50	DL17106	Nguyễn Thị Thu Trang	80	Tốt	
51	DL17110	Nguyễn Thị Trúc	82	Tốt	
52	DL17091	Phùng Quang Tuân	70	Khá	
53	DL17080	Trương Hải Yến	80	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	3	5.66%
Tốt	43	81.13%
Khá	6	11.32%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	1	1.89%

Hà Nội, ngày 12 tháng 1 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTDL17C Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	DL17138	Phạm Quang Anh	72	Khá	
2	DL17132	Phạm Thị Minh Anh	88	Tốt	
3	DL17139	Đinh Thị Nguyệt Ánh	79	Khá	
4	DL17173	Hoàng Ngọc Ánh	80	Tốt	
5	DL17147	Đinh Thị Linh Chi	85	Tốt	
6	DL17146	Nguyễn Minh Chiến	77	Khá	
7	DL17151	Nguyễn Trung Dông	69	Trung bình	
8	DL17154	Nguyễn Minh Đức	80	Tốt	
9	DL17142	Nguyễn Hương Giang	80	Tốt	
10	DL17174	Phạm Thị Thu Giang	80	Tốt	
11	DL17171	Nguyễn Thái Hà	85	Tốt	
12	DL17162	Đỗ Thị Hạnh	80	Tốt	
13	DL17131	Nguyễn Trung Hiếu	76	Khá	
14	DL17161	Lê Thị Hòa	80	Tốt	
15	DL17137	Nguyễn Thị Hoài	83	Tốt	
16	DL17124	Nguyễn Văn Hồng	85	Tốt	
17	DL17121	Nguyễn Thu Hương	79	Khá	
18	DL17235	Đinh Thị Thu Huyền	86	Tốt	
19	DL17168	Nguyễn Thị Huyền	79	Khá	
20	DL17169	Nguyễn Thị Hồng Lan	84	Tốt	
21	DL17125	Lê Mai Ngọc Linh	78	Khá	
22	DL17175	Nguyễn Thị Diệu Linh	83	Tốt	
23	DL17140	Phùng Ngọc Linh	79	Khá	
24	DL17166	Phùng Thị Thuỳ Linh	79	Khá	
25	DL17126	Hoàng Đức Lương	80	Tốt	
26	DL17130	Chu Thị Trà My	76	Khá	
27	DL17134	Nguyễn Hải Nam	76	Khá	
28	DL17152	Đỗ Bích Ngọc	77	Khá	
29	DL17123	Hoàng Thị Bích Ngọc	81	Tốt	
30	DL17155	Nguyễn Minh Ngọc	0	Kém	
31	DL17176	Ng. Phạm Khánh Ngọc	76	Khá	
32	DL17159	Phạm Minh Nhật	77	Khá	
33	DL17163	Nguyễn Thảo Nhi	77	Khá	
34	DL17153	Nguyễn Thị Kim Oanh	79	Khá	
35	DL17128	Bạch Thành Phong	0	Kém	
36	DL17122	Nguyễn Đình Phú	80	Tốt	
37	DL17150	Lưu Quang Phúc	0	Kém	
38	DL17158	Ng. Hoàng Nam Quân	0	Kém	
39	DL17148	Tạ Minh Quân	77	Khá	
40	DL17129	Nguyễn Thúy Quỳnh	80	Tốt	

41	DL17170	Vũ Như Quỳnh	79	Khá	
42	DL17143	Quách Tiến Tân	80	Tốt	
43	DL17135	Phạm Đức Thành	78	Khá	
44	DL17144	Nguyễn Huy Tiến	0	Kém	
45	DL17222	Nguyễn Thế Tiến	0	Kém	
46	DL17145	Tạ Thu Trang	0	Kém	
47	DL17165	Nguyễn Thị Hồng Vân	80	Tốt	
48	DL17133	Nguyễn Bảo Yến	0	Kém	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	0	0.00%
Tốt	20	41.67%
Khá	19	39.58%
Trung bình	1	2.08%
Yếu	0	0.00%
Kém	8	16.67%

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTDL17D Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	DL17211	Bùi Việt Anh	76	Khá	
2	DL17190	Đào Thị Minh Anh	74	Khá	
3	DL17233	Lê Hải Anh	74	Khá	
4	DL17206	Lê Mai Diệp Anh	87	Tốt	
5	DL17194	Phan Thị Hải Anh	85	Tốt	
6	DL17227	Hoàng Lưu Bằng	76	Khá	
7	DL17219	Đinh Nguyễn Chi	76	Khá	
8	DL17179	Nguyễn Thị Yến Chi	80	Tốt	
9	DL17234	Đỗ Tiến Đạt	85	Tốt	
10	DL17215	Lê Minh Đư	79	Khá	
11	DL17210	Trương Thị Thuỳ Dung	80	Tốt	
12	DL17193	Nguyễn Thị Thu Hà	91	Xuất sắc	
13	DL17183	Lường Minh Hằng	76	Khá	
14	DL17186	Lại Thu Hiền	80	Tốt	
15	DL17187	Mai Tuấn Hiệp	80	Tốt	
16	DL17229	Nguyễn Thị Như Hoa	76	Khá	
17	DL17204	Phan Thị Thu Huế	79	Khá	
18	DL17203	Nguyễn Hồng Huệ	79	Khá	
19	DL17216	Lê Quang Huy	77	Khá	
20	DL17182	Lưu Thị Huyền	80	Tốt	
21	DL17214	Trần Khánh Huyền	80	Tốt	
22	DL17218	Trần Đại Gia Khánh	79	Khá	
23	DL17181	Nguyễn Chí Kiên	76	Khá	
24	DL17212	Nguyễn Khắc Kiên	72	Khá	
25	DL17191	Nguyễn Tùng Lâm	74	Khá	
26	DL17205	Cầm Diệu Linh	0	Kém	
27	DL17185	Đỗ Thị Phương Linh	80	Tốt	
28	DL17217	Nguyễn Thị Ngọc Lương	76	Khá	
29	DL17208	Ngô Thị Hương Ly	0	Kém	
30	DL17207	Nguyễn Xuân Minh	84	Tốt	
31	DL17236	Trần Thị Trà My	79	Khá	
32	DL17221	Hà Bích Ngọc	76	Khá	
33	DL17197	Nguyễn Thị Bích Ngọc	79	Khá	
34	DL17199	Nguyễn Minh Quang	79	Khá	
35	DL17223	Trần Ngọc Quỳnh	79	Khá	
36	DL17188	Chu Thị Thanh	79	Khá	
37	DL17230	Trần Chung Thành	0	Kém	
38	DL17184	Hà Thanh Thảo	0	Kém	
39	DL17213	Phùng Thị Thu Thảo	79	Khá	
40	DL17180	Trần Thị Hoài Thương	74	Khá	

41	DL17189	Bùi Thu Thuỷ	79	Khá	
42	DL17192	Đặng Hương Trà	72	Khá	
43	DL17196	Đào Hương Trà	79	Khá	
44	DL17200	Trần Thị Trang	79	Khá	
45	DL17220	Nguyễn Thành Trung	79	Khá	
46	DL17177	Trần Xuân Trường	76	Khá	
47	DL17228	Mai Thanh Tùng	76	Khá	
48	DL17198	Lò Thị Diệu Xuân	72	Khá	
49	DL17231	Nguyễn Thị Hồng Xuân	85	Tốt	
50	DL17202	Nguyễn Thị Thu Yến	79	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	1	2.00%
Tốt	12	24.00%
Khá	33	66.00%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	4	8.00%

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Nguyễn Thị Thu Hoài

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: HDDL16A Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	HD16043	Quách Trường An	79	Khá	
2	HD16042	Đặng Ngọc Anh	78	Khá	
3	HD16006	Hoàng Thị Phương Anh	80	Tốt	
4	HD16008	Vũ Hồng Ánh	85	Tốt	
5	HD16072	Lương Tuấn Bách	83	Tốt	
6	HD16028	Nguyễn Thị Chi	82	Tốt	
7	HD16007	Phạm Kiều Chinh	90	Xuất sắc	
8	HD16032	Lưu Minh Chung	78	Khá	
9	HD16023	Phạm Anh Đức	75	Khá	
10	HD16045	Mai Tiến Dũng	79	Khá	
11	HD16020	Vũ Đình Duy	82	Tốt	
12	HD16027	Đinh Mỹ Duyên	89	Tốt	
13	HD16031	Phạm Vũ Thanh Hằng	89	Tốt	
14	HD16009	Nguyễn Mạnh Hùng	82	Tốt	
15	HD16029	Nguyễn Duy Huy	93	Xuất sắc	
16	HD16025	Đào Thị Minh Huyền	85	Tốt	
17	HD16017	Vũ Mạnh Khải	74	Khá	
18	HD16004	Bùi Trung Hoàng Lộc	80	Tốt	
19	HD16034	Lê Thị Phương Mai	80	Tốt	
20	HD16016	Nguyễn Thế Nam	72	Khá	
21	HD16044	Lò Thúy Ngân	75	Khá	
22	HD16019	Nguyễn Thị Thanh Ngần	0	Kém	
23	HD16001	Lê Minh Ngọc	78	Khá	
24	HD16046	Kiều Yến Nhi	74	Khá	
25	HD16011	Nguyễn Hồng Nhung	80	Tốt	
26	HD16038	Đinh Công Quý	80	Tốt	
27	HD16005	Hoàng Minh Thái	76	Khá	
28	HD16015	Nguyễn Phương Thảo	80	Tốt	
29	HD16030	Nguyễn Thị Thu	85	Tốt	
30	HD16037	Trần Văn Thương	78	Khá	
31	HD16052	Chu Khánh Toàn	74	Khá	
32	HD16012	Phùng Minh Tú	81	Tốt	
33	HD16074	Trần Anh Tuấn	79	Khá	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	2	6.06%
Tốt	16	48.48%
Khá	14	42.42%
Trung bình	0	0.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	1	3.03%

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Hoàng Thị Tuyết Mai

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTDL16A Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	DL16048	Bùi Ngọc Anh	80	Tốt	
2	DL16010	Lê Diệu Anh	72	Khá	
3	DL16019	Ngô Thuỳ Anh	73	Khá	
4	DL16024	Nguyễn Quốc Anh	83	Tốt	
5	DL16039	Nguyễn Thị Minh Anh	82	Tốt	
6	DL16025	Trần Lan Anh	80	Tốt	
7	DL15052	Dương Văn Bắc	62	Trung bình	
8	DL16013	Bùi Thị Chi	80	Tốt	
9	DL16037	Đỗ Thị Kim Chung	64	Trung bình	
10	DL16005	Long Văn Định	72	Khá	
11	DL16027	Trần Minh Dũng	80	Tốt	
12	DL16044	Nguyễn Thị Khánh Hoà	80	Tốt	
13	DL16030	Nguyễn Việt Hoàn	68	Trung bình	
14	DL16029	Đào Thị Hồng	75	Khá	
15	DL16041	Nguyễn Quang Huy	83	Tốt	
16	DL16016	Nguyễn Thanh Huyền	82	Tốt	
17	DL16050	Hà Ngọc Linh	80	Tốt	
18	DL16018	Vũ Thị Khánh Linh	80	Tốt	
19	DL16046	Nguyễn Thảo Ngân	70	Khá	
20	DL16028	Diêm Thị Hồng Nhung	80	Tốt	
21	DL16052	Phạm Minh Phương	80	Tốt	
22	DL16022	Nguyễn Minh Quang	75	Khá	
23	DL16043	Bùi Thanh Tâm	80	Tốt	
24	DL15154	Nguyễn Phương Thảo	75	Khá	
25	DL16042	Ngô Thị Thơ	80	Tốt	
26	DL16051	Trương Thị Thanh Trà	75	Khá	
27	DL16038	Đào Kiều Trang	80	Tốt	
28	DL16012	Phạm Thị Thuỳ Trang	80	Tốt	
29	DL16033	Hoàng Ngọc Tú	80	Tốt	
30	DL16002	Đỗ Quang Vũ	100	Xuất sắc	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	1	3.33%
Tốt	18	60.00%
Khá	8	26.67%
Trung bình	3	10.00%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 17 tháng 1 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Hoàng Thị Tuyết Mai

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
THƯƠNG MẠI VÀ DU LỊCH HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐIỂM RÈN LUYỆN

Lớp: QTDL16B Học kỳ: II Năm học 2025 - 2026

Stt	Mã SV	Họ và tên	Điểm rèn luyện	Xếp loại	Ghi chú
1	DL16085	Nguyễn Thuý An	80	Tốt	
2	DL16092	Nguyễn Ngọc Ánh	62	Trung bình	
3	DL16073	Trần Ngọc Bảo	78	Khá	
4	DL16067	Nguyễn Thị Ngọc Diễm	84	Tốt	
5	DL16081	Nguyễn Tiến Dũng	64	Trung bình	
6	DL16091	Phùng Quang Duy	73	Khá	
7	DL16086	Đặng Thị Hiền	65	Trung bình	
8	DL16089	Bùi Trung Hiếu	91	Xuất sắc	
9	DL16064	Phan Trung Hiếu	83	Tốt	
10	DL16054	Đỗ Thị Hồng Huế	78	Khá	
11	DL16066	Nguyễn Minh Hùng	77	Khá	
12	DL16063	Hoàng Phước Hưng	85	Tốt	
13	DL16056	Đỗ Thị Hương	85	Tốt	
14	DL16061	Phạm Thị Thanh Huyền	76	Khá	
15	DL16069	Nguyễn Hoàng Lan	77	Khá	
16	DL16080	Dương Tuấn Linh	85	Tốt	
17	DL16062	Nguyễn Thị Thùy Linh	99	Xuất sắc	
18	DL16065	Vũ Khánh Linh	78	Khá	
19	DL16072	Nguyễn Thị Mai	65	Trung bình	
20	DL16070	Nguyễn Kim Ngân	80	Tốt	
21	DL16083	Nguyễn Thị Nhàn	80	Tốt	
22	DL16082	Nguyễn Thị Kiều Oanh	69	Trung bình	
23	DL15142	Đỗ Minh Quân	68	Trung bình	
24	DL16078	Trần Mai Quyên	86	Tốt	
25	DL1690	Nghiêm Phương Thanh	67	Trung bình	
26	DL16077	Nguyễn Thị Vi Thảo	74	Khá	
27	DL16084	Nguyễn Bình Thơ	68	Trung bình	
28	DL16074	Dương Đức Thọ	62	Trung bình	
29	DL16057	Đỗ Thị Hiền Trang	82	Tốt	
30	DL16079	Đinh Thị Hồng Vân	80	Tốt	
31	DL16068	Lê Thị Hồng Vân	83	Tốt	
32	DL16059	Nguyễn Hà Vy	80	Tốt	

Tổng hợp kết quả tập thể lớp

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc	2	6.25%
Tốt	13	40.63%
Khá	8	25.00%
Trung bình	9	28.13%
Yếu	0	0.00%
Kém	0	0.00%

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2026

PHÒNG CÔNG TÁC HSSV

Lê Diệu Thúy

Người lập biểu

Hoàng Thị Tuyết Mai